

Số: 273/2017/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 17 tháng 11 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 274 /2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 v/v'' Tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung'', giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị O- sinh năm 1981

Địa chỉ: Đội 7, xã P, huyện H, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Lê Duy H- sinh năm 1981

Địa chỉ: Số nhà 01, đường số 1, khu phố V, thị trấn B, huyện H, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 5, khoản 2 Điều 71, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 9 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lê Thị O và anh Lê Duy H.
- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Công nhận các cháu Lê Anh Q, sinh ngày 03/2/2009 và cháu Lê Thị Mai C, sinh ngày 24/7/2017 là con chung giữa chị Lê Thị O và anh Lê Duy H.

Chị O trực tiếp nuôi cháu Lê Thị Mai C, anh H trực tiếp nuôi cháu Lê Anh Q, không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị O và anh H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở. Nhưng chị O và anh H cũng không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của nhau.

Về tài sản: Đình chỉ yêu cầu giải quyết về phần tài sản do chị O có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện (về tài sản).

3 -Về án phí: Chị Lê Thị O tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí DSST trong vụ án ly hôn là 150.000đ, chị đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0005836 ngày 24/10/2017, chị còn được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hoằng Hóa.

Trả lại cho chị O số tiền 1.550.000đ (*một triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí đối với yêu cầu giải quyết về phần tài sản theo biên lai thu số AA/2016/0005836 ngày 24/10/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoằng Hóa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THA DS Huyện Hoằng Hóa
- Đương sự
- UBND xã P;UBND thị trấn B.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ**

Lê Thị Phương Thanh